TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐST-DS	*Bến Lức, ngày 11 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đoàn Thanh Lâm.

Thư ký phiên họp: Ông Trương Văn Bình Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Lan Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công kH giải quyết việc dân sự thụ lý số 101/2022/TLST-VDS ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST-VDS ngày 27 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Văn L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn X, sinh năm 1929.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

2. Ông Lê Văn H, sinh năm 1948.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

3. Ông Lê Văn N, sinh năm 1957.

Địa chỉ: xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Lê Thị T, sinh năm 1961.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

5. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1963.

Địa chỉ: xã T, huyện L, tỉnh Long An.

6. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1965.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

7. Bà Lê Thị D, sinh năm 1969.

Địa chỉ: xã A, huyện B, tỉnh Long An.

8. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

(Tất cả người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ việc ông Lê Văn L trình bày:

Cha mẹ ông Lê Văn L là ông Lê Văn X, sinh năm: 1929 và bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm: 1930 cùng địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An. Ông X và bà B có các người con chung bao gồm: Lê Văn H, sinh năm 1948; Lê Văn N, sinh năm 1957; Lê Thị T, sinh năm 1961; Lê Thị Đ, sinh năm: 1963; Lê Văn Đ, sinh năm: 1965; Lê Thị D, sinh năm: 1969; Lê Thị Đ, sinh năm 1973 và Lê Văn L, sinh năm: 1976. Cha mẹ bà Ba đều đã chết. Hiện tại, bà Ba đã lớn tuổi, trí nhớ kém, trí tuệ kém, cảm xúc thờ ơ, hành vi không tự chủ, khả năng nhận thức giảm sút.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1826/KLGĐ ngày 25/5/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận đối với bà Nguyễn Thị B như sau: *"Về y học: Đương sự sa sút tâm thần do tuổi già (F03 - ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

Do đó, ông L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 1930, địa chỉ xã T, huyện B, tỉnh Long An bị mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ cho bà B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn X, Lê Văn H, Lê Văn N, Lê Thị T, Lê Thị Đ, Lê Văn Đ, Lê Thị D và Lê Thị Đ đều thống nhất trình bày:

Ông Lê Văn X, sinh năm: 1929 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1930 cùng địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An. Cha mẹ bà B đều đã chết. Ông X và bà B có các người con chung bao gồm: Lê Văn H, sinh năm 1948; Lê Văn N, sinh năm 1957; Lê Thị T, sinh năm 1961; Lê Thị Đ, sinh năm: 1963; Lê Văn Đ, sinh năm: 1965; Lê Thị D, sinh năm: 1969; Lê Thị Đ, sinh năm 1973 và Lê Văn L, sinh năm: 1976.

Hiện tại, bà B đã lớn tuổi, trí nhớ kém, trí tuệ kém, cảm xúc thờ ơ, hành vi không tự chủ, khả năng nhận thức giảm sút. Theo Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 1826/KLGĐ của Trung tâm Pháp y Tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận bà B mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, các ông bà đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông L về việc tuyên bố bà B mất năng lực hành vi dân sự. Các ông bà đồng ý Đ ông L là người giám hộ cho bà B. Bởi vì, người giám hộ đương nhiên của bà B là ông X đã lớn tuổi, đi lại khó khăn và ông L cũng là người trực tiếp nuôi dưỡng bà B.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý việc dân sự đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Thẩm phán và Thư ký được phân công đã tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ông Lê Văn L tuyên bố bà bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 1930, địa chỉ xã T, huyện B, tỉnh Long An bị mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Lê Văn L là người giám hộ cho bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lê Văn L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ theo khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tố tụng là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Văn X, Lê Văn H, Lê Văn N, Lê Thị T, Lê Thị Đ, Lê Văn Đ, Lê Thị D và Lê Thị Đ và ông Lê Văn L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung:

[3.1] Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1826/KLGĐ ngày 25/5/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận bà Nguyễn Thị B: *"Về y học: Đương sự sa sút tâm thần do tuổi già (F03 - ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*. Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, L ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần"*. Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở Đ khẳng định bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1930 là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3.2] Bà Nguyễn Thị B mất năng lực hành vi dân sự thì người giám hộ đương nhiên của bà Nguyễn Thị B là ông Lê Văn X theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, ông Lê Văn X và các con cùng thống nhất cử ông Lê Văn L là người giám hộ cho bà B. Cho nên, sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp pháp luật.

[3.3] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy yêu cầu của ông L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức về việc chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn L là có căn cứ.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn L phải chịu lệ phí theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn L về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị B mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định người giám hộ cho bà Ba.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Ba mất năng lực hành vi dân sự. Người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Ba là ông Lê Văn L, sinh năm 1976, địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Long An.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Buộc ông Lê Văn L phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông Lê Văn L đã nộp theo biên lai thu số 0008696 ngày 06/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Ông Lê Văn L đã nộp xong lệ phí.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đoàn Thanh Lâm